

Mở thêm “đường vốn” để tăng trưởng không lệ thuộc tín dụng

06:38 09/09/2026

Tín dụng đang tăng nhanh hơn huy động, trong khi nhu cầu vốn cho hạ tầng, sản xuất và các dự án quy mô lớn tiếp tục mở rộng. Bài toán đặt ra không chỉ là huy động thêm tiền cho nền kinh tế, mà quan trọng hơn là xây dựng một cơ cấu nguồn vốn đủ dài, đủ đa dạng và phân bổ hiệu quả hơn.

Dư địa tín dụng đang đứng trước bài toán nguồn vốn

Theo Bộ Tài chính, đến ngày 22/8/2026, dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế tăng 9,71% so với cuối năm 2025, trong khi huy động vốn tăng 7,97%. Khoảng cách 1,74 điểm phần trăm cho thấy tín dụng tiếp tục đi nhanh hơn khả năng tăng nguồn vốn huy động.

Đáng chú ý, nếu xét riêng bằng đồng Việt Nam, tín dụng tăng 8,38%, thấp hơn mức tăng 8,77% của huy động. Tuy nhiên, vấn đề lớn hơn nằm ở cơ cấu kỳ hạn. Nhu cầu vốn trung và dài hạn ngày càng tăng, trong khi nguồn vốn dài hạn của hệ thống ngân hàng vẫn chịu áp lực về chi phí.

Báo cáo vĩ mô tháng 8 của ACBS cho thấy thanh khoản ngắn hạn đã cải thiện, nhưng chi phí vốn trung và dài hạn vẫn ở mức cao. Trong tháng 8, 8 ngân hàng thương mại phát hành khoảng 23.200 tỷ đồng trái phiếu, với lãi suất danh nghĩa bình quân gia quyền gần 8,9%/năm. Con số này cho thấy việc tạo lập nguồn vốn dài hạn không phải bài toán dễ dàng.



Tín dụng ngân hàng tiếp tục là kênh cung ứng vốn quan trọng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của nền kinh tế.

Sức ép sẽ rõ hơn khi nhu cầu vay vốn cho các dự án lớn gia tăng. Theo Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước đã tiếp nhận kiến nghị về cơ chế tín dụng đối với khoảng 35 dự án quy mô lớn, tổng nhu cầu vay khoảng 1,7 triệu tỷ đồng.

Nếu phần lớn nhu cầu này tiếp tục dồn lên hệ thống ngân hàng, áp lực huy động, cân đối kỳ hạn và chi phí vốn sẽ gia tăng. Việc nâng tỷ lệ tối đa nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung, dài hạn từ 30% lên 40%, cùng với điều hành linh hoạt nghiệp vụ thị trường mở và tiền gửi Kho bạc Nhà nước, giúp mở thêm dư địa thanh khoản. Nhưng đây chỉ là giải pháp tạo không gian vận hành, chưa thể thay thế yêu cầu phát triển các kênh vốn dài hạn.

Không thể để ngân hàng “gánh” toàn bộ nhu cầu vốn

Một nền kinh tế bước vào giai đoạn đầu tư lớn cần nhiều hơn một kênh dẫn vốn. Tín dụng ngân hàng phù hợp với nhu cầu vốn lưu động và nhiều dự án sản xuất kinh doanh, nhưng với những dự án có quy mô lớn, thời gian thu hồi vốn dài, thị trường vốn cần đảm nhận vai trò lớn hơn.

Trong kiến nghị chính sách quý III/2026, các chuyên gia Đại học Kinh tế Quốc dân cho rằng tài chính dài hạn và tín dụng dựa trên dòng tiền còn phân tán; trong khi thủ tục phá sản và tái phân bổ nguồn lực chưa thuận lợi có thể khiến vốn, tài sản bị giữ lại ở những hoạt động kém hiệu quả.

Điều này đặt trọng tâm vào chất lượng phân bổ vốn. Thay vì chỉ tìm cách tăng lượng vốn đưa vào nền kinh tế, cần tạo cơ chế để dòng tiền tìm đến những

doanh nghiệp, dự án có khả năng tạo ra giá trị và dòng tiền trong tương lai.

Định hướng này cũng được Chính phủ nhấn mạnh tại Nghị quyết 262/NQ-CP ngày 5/9/2026, khi yêu cầu phối hợp hài hòa giữa chính sách tài khóa, tiền tệ và các chính sách kinh tế vĩ mô, vừa hỗ trợ tăng trưởng vừa giữ ổn định kinh tế vĩ mô.

Bộ Tài chính được giao tiếp tục phát triển thị trường vốn, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp và triển khai Đề án cải cách tổng thể thị trường tài chính Việt Nam. Trong khi đó, đầu tư công được đẩy nhanh, cùng các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí nhằm hỗ trợ dòng tiền cho doanh nghiệp.

Đầu tư công vì vậy không chỉ là nguồn vốn trực tiếp từ ngân sách. Khi giải ngân được đẩy nhanh, các dự án hạ tầng tạo thêm đơn hàng, việc làm và dòng tiền cho khu vực doanh nghiệp, từ đó kích thích nhu cầu đầu tư và huy động vốn từ các khu vực khác.

Ở phía tiền tệ, Ngân hàng Nhà nước tiếp tục định hướng tín dụng vào sản xuất kinh doanh, xuất khẩu, công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, nông nghiệp, đổi mới sáng tạo, nhà ở xã hội và hạ tầng thiết yếu; đồng thời kiểm soát tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

Như vậy, “đường vốn” cho tăng trưởng cần được mở theo nhiều hướng: ngân hàng cung ứng tín dụng, thị trường chứng khoán và trái phiếu doanh nghiệp đảm nhiệm thêm nguồn vốn trung và dài hạn, còn đầu tư công và chính sách tài khóa đóng vai trò hỗ trợ, dẫn dắt.

Khi các kênh vốn được kết nối tốt hơn, nền kinh tế sẽ giảm áp lực phải dựa quá nhiều vào tín dụng ngân hàng, đồng thời có thêm nguồn lực cho những dự án lớn. Đây cũng là cách mở rộng dư địa tăng trưởng mà không đánh đổi bằng áp lực lên thanh khoản, chi phí vốn và ổn định kinh tế vĩ mô.

Minh Thành (t/h)